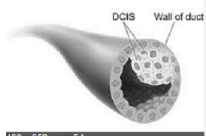


## Bs CKI Nguy n Xuân Hi n - Khoa GPB

**1. Định nghĩa:** Ung th ống tụy n vú t i ch (Ductal carcinoma in situ # DCIS) đ c đ nghĩa là tăng sinh không đ i n hình c a t bào ống tụy n đ c gi i h n b i màng đáy còn nguyên v n. Nó không th gây b nh (di căn) tr khi nó xâm nh p.



## 2. Đặc điểm lâm sàng:

DCIS phát sinh t h th ng ống c a tụy n vú, g m c ống c a thùy vú

DCIS là 1 t n th ng khó s th y đ c, mà th ng phát hi n qua ch p nhữ nh ho c sinh thi t vú.

## 3. D i th :

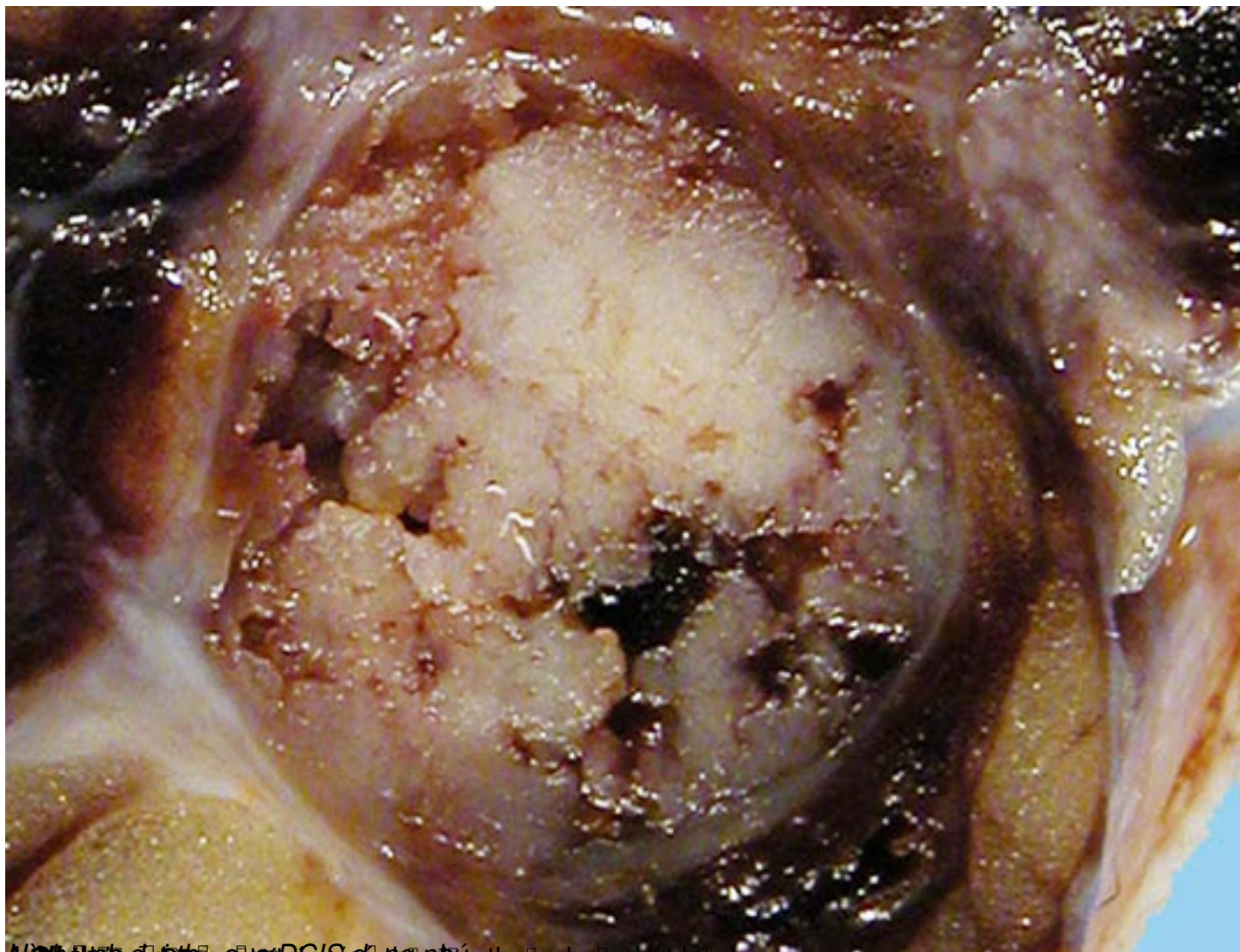
H u h t hình nh đ i th không rõ, ngo i tr d ng ho i t Comedo có th th y m t kh i có m t đ ch c h n n u kèm x hóa quanh ng.

## Carcinome đường tụy n vú t i ch

Vit b i Biên t p viên

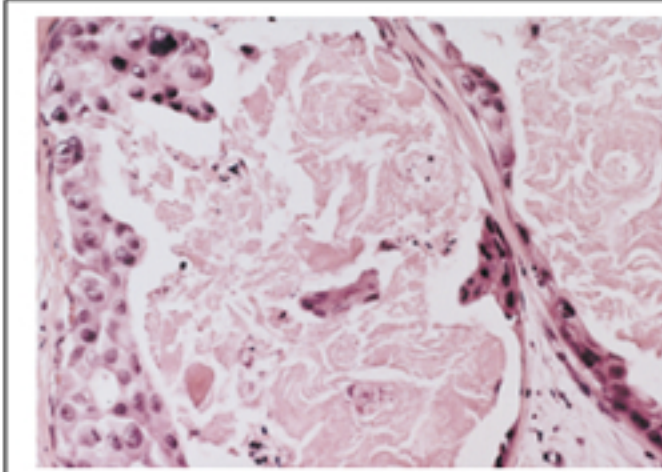
Th năm, 24 Tháng 4 2014 09:15 - L n c p nh t cu i Th năm, 24 Tháng 4 2014 09:27

---

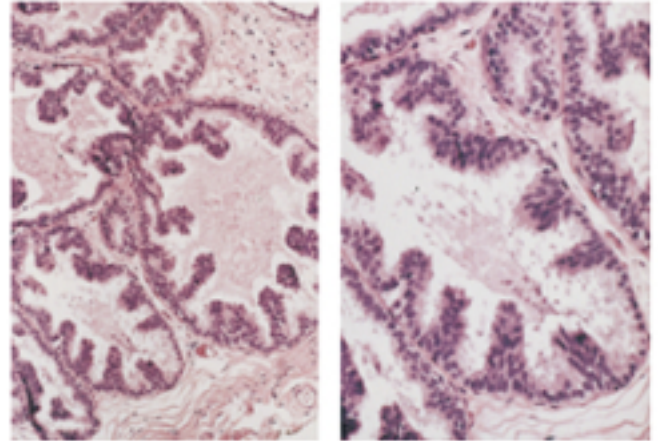


Vit b i Biên t p viên  
Th năm, 24 Tháng 4 2014 09:15 - L n c p nh t cu i Th năm, 24 Tháng 4 2014 09:27

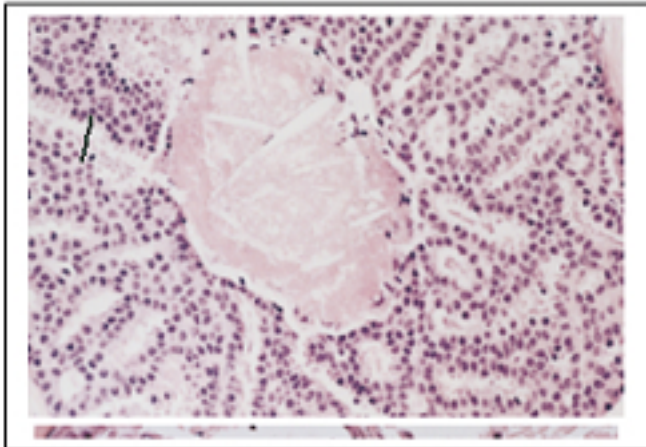




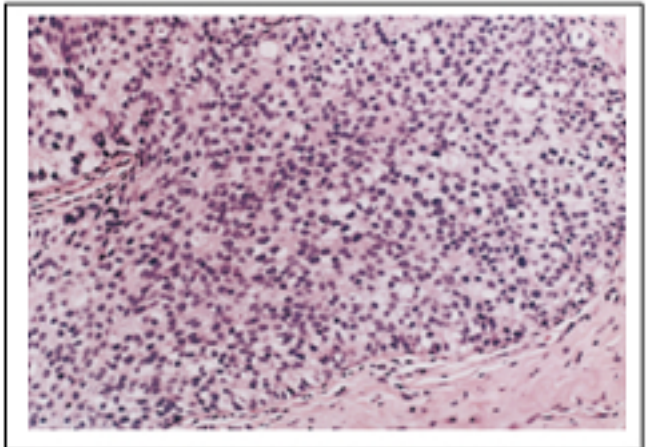
*DCIS, dạng comedo với hoại tử trung tâm. Đủ tiêu chuẩn chẩn đoán độ 3 dựa vào hình thái nhân.*



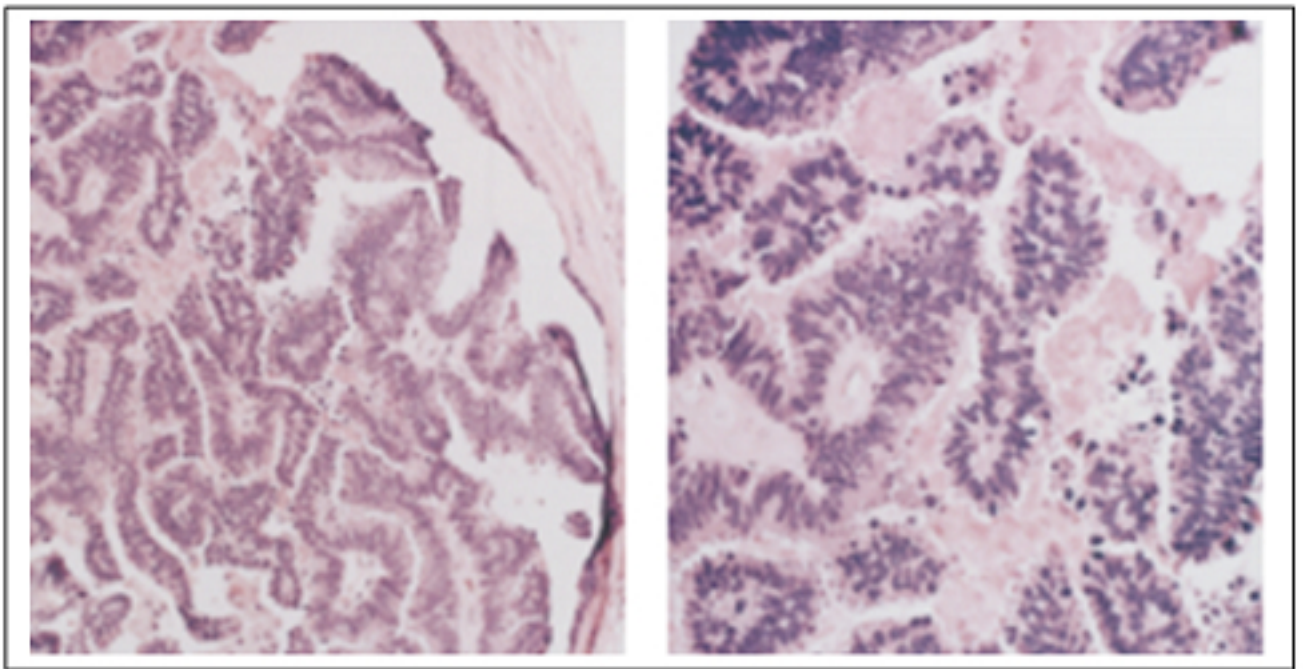
*DCIS dạng vi nhú: Các ống tuyến giãn rộng với các cấu trúc nhú nhô vào lòng ống. Đây là tổn thương độ thấp dựa vào hình thái nhân và không có hoại tử.*



*DCIS dạng sàng, với hoại tử trung tâm. Đây là tổn thương độ 2 dựa vào hoại tử và hình thái nhân.*



*DCIS dạng đặc: Tăng sản tế bào tuyến đơn dạng trong ống. Đây là tổn thương độ thấp.*



2) Breast cancer, World of oncology (oncology), American cancer society, 2000